

# BÁO CÁO KINH TẾ - TÀI CHÍNH TUẦN

---

TUẦN 1 – T1/2018

## KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

- **Các nước G-7 kỳ vọng tăng trưởng cao trong năm 2018 sau khi tăng trưởng 2017 vượt kỳ vọng.** Nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới G-7 được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng khả quan trong năm 2018, dù với tốc độ vừa phải hơn, sau khi tăng trưởng năm 2017 vượt dự báo ban đầu. So với dự báo đầu năm, nhiều nền kinh tế đã tăng trưởng vượt xa kỳ vọng, nổi bật là Đức, Canada, Ý, Nhật. Đáng chú ý, tăng trưởng kinh tế Anh cũng vượt dự báo ban đầu 0,3 điểm % bất chấp những quan ngại về ảnh hưởng của Brexit. Đây là tiền đề cho kinh tế thế giới nói chung và các nền kinh tế G-7 nói riêng tăng trưởng khả quan trong năm 2018.

- **Tại Châu Á, Kinh tế Ấn Độ tăng trưởng chậm lại trong tài khóa 2016-2017<sup>1</sup>.** Theo Bộ Tài chính Ấn Độ (29/12), tăng trưởng GDP của quốc gia này đã giảm từ mức 8% tài khóa 2015-2016 xuống còn 7,1% trong tài khóa 2016-2017. Cơ quan này nhận định, tình trạng tăng trưởng chậm lại phản ánh mức tăng chậm hơn trong ngành công nghiệp và lĩnh vực dịch vụ. Tuy nhiên, theo đánh giá của giới chuyên gia, đây có thể là hậu quả của quyết định đổi tiền bất ngờ được đưa ra hồi tháng 11/2016 và tác động của những cải cách thuế sau đó của Chính phủ<sup>2</sup>.

**Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's lo ngại rủi ro trên thị trường tài chính ở Trung Quốc đang ở mức cao, xuất phát từ hoạt động ngân hàng ngầm.** Quy mô của hoạt động ngân hàng ngầm của Trung Quốc lên đến 9,8 nghìn tỷ USD, tương đương 86,5% GDP. Hoạt động này bùng nổ từ sau khủng hoảng kinh tế năm 2008, bao gồm việc bán các sản phẩm tài chính có tính rủi ro cao cho nhà đầu tư, các khoản cho vay các quỹ đầu tư cổ phiếu, quỹ tín thác, trung gian tài chính.

- Trên thị trường tiền tệ, **đồng USD xuống mức thấp nhất kể từ tháng 9/2016.** Cụ thể, chỉ số USDindex của ICA giảm 0,3% xuống còn 91,836 điểm. So sánh với 6 đồng tiền tương ứng (GBP, Euro, Yen, Nhân dân tệ...) chỉ số này giảm 9,9% trong năm 2017, mức giảm mạnh nhất kể từ năm 2003. Trong đó, tỷ giá quy đổi Euro/USD ở mức 1,206; tỷ giá quy đổi GBP/USD ở mức 1,36. Các đồng tiền châu Á cũng được lợi khi đồng USD suy yếu, đáng kể là tỷ giá tham chiếu của đồng NDT tăng 159 điểm, đưa tỷ giá quy đổi USD/NDT đạt 6,492 NDT, mức cao nhất kể từ tháng 5/2016.

- Trên thị trường chứng khoán, Chứng khoán Mỹ đóng vai trò dẫn dắt thị trường chứng khoán toàn cầu nhờ kinh tế Mỹ khởi sắc, dự luật cải tổ thuế của Tổng thống Donald Trump được thông qua. Kết thúc năm 2017 chứng khoán Mỹ tăng mạnh với chỉ số Dow Jones 30 tăng 24,9% đạt 24.719 điểm, S&P 500 tăng 19,4% đạt 2.674 điểm. Các chỉ số chứng khoán chính của Châu Âu cũng tăng nhờ sự phục hồi của kinh tế Châu Âu: chỉ số DAX của Đức tăng 12,9%, chỉ số CAC (Pháp) tăng 9%, chỉ số FTSE 100 của Anh tăng 8%. Chỉ số Nikkei của Nhật tăng 19,2%, mức tăng mạnh nhất kể từ năm 2013 do sự tăng trưởng vững chắc của kinh tế Nhật. Chỉ số Shanghai Composite (Trung Quốc)

<sup>1</sup> Năm tài chính bắt đầu từ ngày 1 tháng 4 của một năm và kết thúc vào cuối ngày 31 tháng 3 năm kế tiếp.

<sup>2</sup> Từ giữa năm 2017, gần 7 tháng sau khi tiến hành đổi tiền, Ấn Độ đã áp dụng một cơ chế đánh thuế thống nhất, hàng hóa và dịch vụ (GST), hay còn gọi là một quốc gia một loại thuế.

có mức tăng thấp hơn các thị trường khác (6,6%) do tốc độ tăng trưởng kinh tế Trung Quốc chậm lại (6,5%), các chính sách kiểm soát tín dụng được ban hành để phòng ngừa rủi ro trên thị trường tài chính, bất động sản.

## KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM

### KINH TẾ VIỆT NAM

- **Sản lượng sản xuất tăng trở lại trong tháng 12.** Chỉ số PMI tháng 12/2017 của Việt Nam đạt mức cao của 3 tháng là 52,5 điểm với một số điểm nổi bật: sản lượng tăng khi số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh hơn; tốc độ tạo việc làm tăng lên; mức độ lạc quan về kinh doanh đạt mức cao của 9 tháng. Kết quả này báo hiệu sự cải thiện mạnh mẽ sức khỏe khu vực sản xuất tháng cuối năm 2017. Các điều kiện sản xuất đã cải thiện trong suốt 25 tháng qua.

- **Cùng với đó, 92% lãnh đạo doanh nghiệp Việt Nam được khảo sát tự tin vào tiềm năng tăng trưởng trong năm 2018.** Theo khảo sát về Việt Nam dưới góc nhìn của các nhà lãnh đạo doanh nghiệp APEC do PwC thực hiện, có tới 92% các CEO của Việt Nam tự tin vào tiềm năng tăng trưởng của doanh nghiệp trong năm 2018. Theo đó, Việt Nam vẫn là điểm đến thu hút đầu tư nước ngoài, đứng đầu trong danh sách 10 nền kinh tế trong APEC có mức tăng ròng đầu tư nước ngoài, hơn cả Trung Quốc, Indonesia và Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, 47% các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam có kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh đầu tư trong 12 tháng tới.

- **Tuy nhiên, năng suất lao động người Việt thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực.** Theo Tổng cục Thống kê, năng suất lao động toàn nền kinh tế theo giá hiện hành năm 2017 ước tính đạt 93,2 triệu đồng/lao động (tương đương 4.159 USD/lao động). Mặc dù năng suất lao động của Việt Nam thời gian qua tuy có sự cải thiện đáng kể, tuy nhiên vẫn rất thấp so với nhiều nước trong khu vực. Cụ thể, tính theo sức mua tương đương năm 2011, năng suất lao động của Việt Nam chỉ bằng 7% của Singapore; 17,6% của Malaysia; 36,5% của Thái Lan; 42,3% của Indonesia; 56,7% của Philippines và bằng 87,4% năng suất lao động của Lào.

### THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG

- Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) vừa mua 5 tỷ USD (tương đương 110 nghìn tỷ đồng) của Viet Nam Beverage trong thương vụ chuyển nhượng quyền sở hữu 343,6 triệu cổ phần Sabeco của Bộ Công Thương cho Viet Nam Beverage. Sau thương vụ trên, dự trữ ngoại hối của Ngân hàng Nhà nước đã tăng từ 46 tỷ USD thời điểm giữa tháng 12/2017 lên mức kỷ lục 51,5 tỷ USD cuối tháng 12/2017.

- **Lợi nhuận từ các công ty tài chính đang đóng góp lớn vào lợi nhuận của một số ngân hàng.** Cụ thể, trong 11 tháng đầu năm, lợi nhuận sau thuế của FE Credit, công ty đạt 3.332 tỷ đồng, đóng góp khoảng 60% vào lợi nhuận hợp nhất ngân hàng VPBank. Công ty liên doanh tài chính HD Saison của HD Bank có lợi nhuận sau thuế khoảng 348 tỷ đồng, đóng góp 39% lợi nhuận hợp nhất của HDBank.

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

- **Thị trường cổ phiếu**

**Chỉ số VN Index đóng cửa năm 2017 tại 984,2 điểm, tăng 48% so với cuối năm 2016.** Giá trị vốn hóa thị trường cổ phiếu xấp xỉ 70,2% GDP năm 2017, đã đạt mục tiêu 70% GDP đến năm 2020. Trong tuần cuối năm 2017, khối ngoại tiếp tục đẩy mạnh mua ròng 80 triệu USD tập trung vào cổ phiếu ngành bán lẻ, ngân hàng, thực phẩm.

**Ủy ban nhận định thị trường cổ phiếu có khả năng tiếp tục tăng trưởng trong năm 2018** do tăng trưởng GDP năm 2018 có thể đạt từ 6,7% trở lên, các biện pháp cải cách quyết liệt và hỗ trợ kinh tế tư nhân của Chính phủ sẽ phát huy tác dụng, các đợt thoái vốn Nhà nước, cổ phần hóa DNNN sẽ tiếp tục thu hút mạnh dòng vốn ngoại. Tuy nhiên thị trường cũng có thể có những đợt điều chỉnh giảm do các bất ổn về địa chính trị, thị trường chứng khoán thế giới có thể điều chỉnh giảm sau giai đoạn tăng mạnh kéo dài. Để tránh rủi ro khi thị trường điều chỉnh giảm và tăng cường tính minh bạch, UBCKNN cần tăng cường giám sát quy mô cho vay ký quỹ (margin) trên thị trường và tăng cường giám sát, xử phạt nghiêm đối với các hành vi thao túng thị trường chứng khoán, vi phạm công bố thông tin giao dịch của cổ đông nội bộ.

- **Thị trường trái phiếu**

**Huy động vốn Trái phiếu Chính phủ (TPCP) đạt 159 nghìn 920 tỷ đồng, hoàn thành 94,48% kế hoạch điều chỉnh năm 2017 (169 nghìn 266 tỷ đồng).** Trong những tháng cuối năm, KBNN đã chủ động giảm khối lượng gọi thầu và điều chỉnh lại kế hoạch TPCP năm 2017 để giảm áp lực nợ công do tình hình giải ngân vốn TPCP chậm, thâm hụt ngân sách ở mức thấp.

Với triển vọng kinh tế vĩ mô tiếp tục tăng trưởng 6,7% trở lên, lạm phát có thể dưới mức 4%, thị trường TPCP năm 2018 dự báo ít biến động. Khối lượng phát hành TPCP năm 2018 dự kiến khoảng xấp xỉ 180 nghìn tỷ đồng; lãi suất trúng thầu nhiều khả năng vẫn sẽ duy trì ở mức thấp.

- **Dòng vốn nước ngoài vào thị trường chứng khoán**

Trong tuần cuối của năm 2017, khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh 110 triệu USD trên thị trường chứng khoán (trong đó mua ròng 80 triệu USD cổ phiếu và mua ròng 30 triệu USD trái phiếu). Lũy kế cả năm 2017, giá trị mua ròng của khối ngoại trên thị trường chứng khoán chính thức đạt 2,1 tỷ USD (900 triệu USD trái phiếu; 1,2 tỷ USD cổ phiếu), tăng 7,8 lần so với cùng kỳ năm 2016.

**Trong năm 2018, triển vọng của dòng vốn gián tiếp nước ngoài sẽ tích cực.** Các cổ phiếu ngành ngân hàng, bán lẻ, thực phẩm, hàng không sẽ thu hút dòng vốn ngoại và là động lực tăng trưởng cho chỉ số VN Index. Ngoài ra, các đợt thoái vốn Nhà nước và IPO cổ phần hóa tại các doanh nghiệp có chất lượng sẽ diễn ra vào đầu năm 2018 (FPT, Nhựa Bình Minh, Nhựa Tiền Phong, Domesco, Lọc hóa Dầu Bình sơn, Vinalines, PV Power, PV

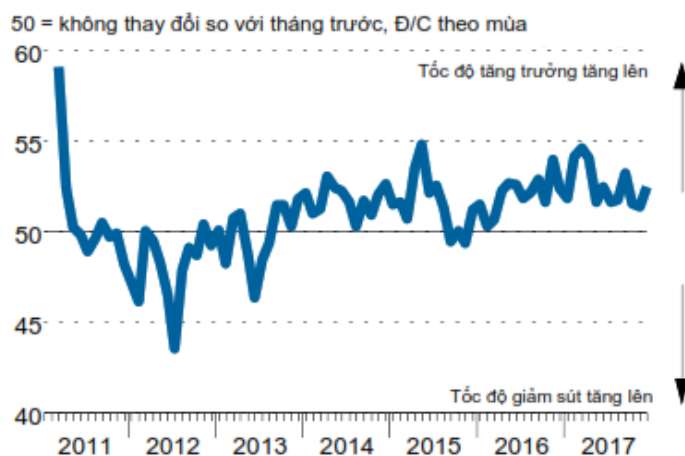
Oil...) cũng sẽ thu hút dòng vốn ngoại, góp phần tăng thu ngân sách Nhà nước và tăng dự trữ ngoại hối.

### **THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM**

*Kênh phân phối sản phẩm bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance) còn nhiều tiềm năng phát triển tại Việt Nam và đang là xu thế hợp tác giữa các doanh nghiệp bảo hiểm và ngân hàng. 9 tháng đầu năm 2017, tổng doanh thu phí bảo hiểm qua kênh bancassurance đạt 3.202 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 7,1 % tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ (năm 2016: 6%). Trên thế giới, doanh thu khai thác bảo hiểm qua kênh này hiện chiếm 60%-70% doanh thu ngành bảo hiểm. Hiện một số công ty bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam như Bảo hiểm Prudential, Bảo hiểm Daiichi, Bảo hiểm Manulife, Bảo hiểm AIA... đang có kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh doanh thu kênh Bancassurance lên đạt 20% tổng doanh thu phí trong vài năm tới.*

PHỤ LỤC

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của Nikkei



Nguồn: Nikkei, IHS Markit

Bảng: Biến động một số chỉ số chứng khoán trong tuần

	29/12/2017	So với tuần trước	So với cuối 2016
VN Index	984,2	3,35%	48,03%
HNX Index	116,9	3,39%	45,86%
Dow Jones 30 (Mỹ)	24.719	-0,14%	24,89%
FTSE 100 (Anh)	7.688	1,25%	8,01%
DAX 30 (Đức)	12.918	-1,19%	12,86%
Nikkei 225 (Nhật)	22.755	-0,52%	19,15%
Shanghai Composite (TQ)	3.307	0,30%	6,57%

Nguồn: HSX, HNX, Yahoo Finance

Bảng: Giá hàng hóa thế giới

	Vàng			Dầu thô			Gạo			Cà phê			Cao Su		
	Giá (USD/toz)	% tăng, đầu năm / tuần trước		Giá (Usd/Bbl)	% tăng, đầu năm / tuần trước		Giá (Usd/Cwt)	% tăng, đầu năm / tuần trước		Giá (Cents/lb)	% tăng, đầu năm / tuần trước		Giá (JPY/kg)	% tăng, đầu năm / tuần trước	
03/01/17	1157.1		1.5	54.0		0.2	9.4		0.3	137.3		-3.0	266.0		0.7
02/10/17	1272.5	10.0	-2.0	50.5	-6.4	-0.2	12.05	28.2	0.7	127.2	-7.4	-4.2	205.8	-22.6	-3.7
09/10/17	1293.6	11.8	1.7	50.1	-7.2	-0.9	11.82	25.7	-1.9	131.1	-4.6	3.0	200.7	-24.5	-2.5
16/10/17	1304.2	12.7	0.8	52.2	-3.3	4.1	12.21	29.9	3.3	125.9	-8.3	-4.0	200.0	-24.8	-0.3
23/10/17	1272.4	10.0	-2.4	52.3	-3.0	0.3	11.63	23.7	-4.8	123.3	-10.2	-2.0	201.6	-24.2	0.8
30/10/17	1277.0	10.4	0.4	54.4	0.7	3.9	11.16	18.7	-4.0	122.8	-10.6	-0.4	190.0	-28.6	-5.8
06/11/17	1276.3	10.3	-0.1	57.1	5.8	5.0	11.27	19.9	1.0	124.7	-9.2	1.5	203.6	-23.5	7.2
13/11/17	1278.7	10.5	0.2	55.1	2.1	-3.5	11.53	22.7	2.3	127.1	-7.5	1.9	193.6	-27.2	-4.9
20/11/17	1288.8	11.4	0.8	56.6	4.8	2.6	12.22	30.0	6.0	123.7	-9.9	-2.6	178.5	-32.9	-7.8
27/11/17	1295.5	12.0	0.5	57.7	6.9	2.0	12.26	30.4	0.3	125.7	-8.5	1.6	186.0	-30.1	4.2
04/12/17	1272.9	10.0	-1.7	57.5	6.6	-0.3	12.16	29.4	-0.8	126.2	-8.1	0.4	198.2	-25.5	6.5
11/12/17	1244.3	7.5	-2.3	58.4	8.2	1.5	12.28	30.6	1.0	118.8	-13.5	-5.9	194.4	-26.9	-1.9
18/12/17	1259.8	8.9	1.2	57.8	7.1	-1.0	11.71	24.6	-4.6	116.9	-14.9	-1.6	208.4	-21.7	7.2
25/12/17	1274.3	10.1	1.2	58.5	8.4	1.2	11.88	26.4	1.5	120.6	-12.2	3.1	206.5	-22.4	-0.9
03/01/18	1314.7	-1.0	3.2	60.5	12.1	3.4	11.50	22.3	-3.2	130.1	-5.2	7.9	207.0	-22.2	0.2

Nguồn: Tradingeconomics